TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T O, TP.HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc L - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **07**/2024/QĐST- HNGĐ	T O, ngày 16 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 04/2024/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2024 giữa:

1.Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hải Y,sinh năm 1988.

HKTT: Thôn Thị Nguyên,xã C D,huyện T O,Hà Nội

2.Bị đơn: Anh Nguyễn Viết L,sinh năm 1983.

HKTT: Thôn Áng Phao, xã C D,huyện T O,Hà Nội

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày L biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Hải Y,sinh năm 1988.

HKTT: Thôn Thị Nguyên,xã C D,huyện T O,Hà Nội

2.Bị đơn: Anh Nguyễn Viết L,sinh năm 1983.

HKTT: Thôn Áng Phao, xã C D,huyện T O,Hà Nội

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Vợ chồng chị Y– anh L cùng xác nhận có 01 con chung cháu tên Nguyễn Văn Th, sinh ngày 03/5/2023, hiện cháu đang ở cùng anh L từ khi ly thân; Ly hôn anh L xin được nuôi con và không yêu cầu chị Y đóng góp nuôi con. Chị Y đồng ý để anh L nuôi con chung. Giao cháu Nguyễn Văn Th, sinh ngày 03/5/2023 cho anh Nguyễn Viết L nuôi dưỡng đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác. Tạm miễn phần đóng góp nuôi con chung cho chị Y đến khi có quyết định khác. Chị Y được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Y, anh L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nghĩa vụ chịu án phí: Chị Nguyễn Thị Hải Y tự nguyện chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Hải Y nộp 75.000đồng án phí dân sự sơ thẩm và tự nguyện nộp thay anh Nguyễn Viết L 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối trừ với 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Y đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T O (*theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0020609 ngày 05 tháng 01 năm 2024*). Hoàn trả chị Nguyễn Thị Hải Y 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H.T O;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. T O;
- UBND xã C D,h.T O,Hà Nội (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ vụ án/ Văn phòng.

THẨM PHÁN

PHAN QUỐC QUÂN